

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11-5-2023

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con chung*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức và bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lam E – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp TB, xã TG, huyện ThS, tỉnh An Giang. Số điện thoại liên hệ: 0366.19.62.57

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Bo E, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp TH, xã BT, huyện ThS, tỉnh An Giang

(Đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm L; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị L và anh Bo E do mai mối và tiến đến hôn nhân năm 2009, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống do thấy anh

Bo E không lo tu chí làm ăn mà chỉ thích cờ bạc và thường xuyên uống rượu gây sự vô cớ, mặc dù chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Bo E không thay đổi, đến năm 2010 thì vợ chồng quyết định sống ly thân đến nay. Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Bo E.

Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Thành L, sinh ngày 17/5/2010 và Nguyễn Thị Cẩm H, sinh ngày 22/7/2011; khi ly hôn chị L yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Bo E cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ chung ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn Bo E trình bày: Về thời gian, điều kiện tiến đến hôn nhân như chị L trình bày. Trong thời gian chung sống cả hai thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên đã không còn chung sống mấy năm nay. Nay nhận thấy không còn tình cảm nên đồng ý ly hôn với chị L.

Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Thành L, sinh ngày 17/5/2010 và Nguyễn Thị Cẩm H, sinh ngày 22/7/2011; khi ly hôn anh E đồng ý giao các con chung cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh E không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ chung ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 nhưng không có đăng ký kết hôn, đến nay vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị L và anh E là vợ chồng; về con chung: Giao các cháu Nguyễn Thành Lộc, sinh ngày 17/5/2010 và Nguyễn Thị Cẩm Hằng, sinh ngày 22/7/2011 cho chị Nguyễn Thị Cẩm L tiếp tục nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn Bo E không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xét. Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E chung sống với nhau từ năm 2009 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Anh Nguyễn Văn Bo E có hộ khẩu thường trú tại ấp TH, xã BT, huyện ThS, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E để tham gia phiên tòa nhưng chị L và anh E vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét việc tranh chấp:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống cả hai phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, mặc dù đã tìm nhiều biện pháp khắc phục nhưng vẫn không thể hòa hợp nên cả hai quyết định sống ly thân đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải đã hai bên hàn gắn nhưng chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, anh E cũng đồng ý ly hôn cho thấy mâu thuẫn của cả hai đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Tuy nhiên, do chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E chung sống với nhau từ năm 2009 như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cụ thể:

“1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.”

Và khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.”

Do đó, hôn nhân giữa chị L và anh E không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, nên chị L yêu cầu ly hôn với anh E không được chấp nhận mà cần không công nhận chị L và anh E là vợ chồng.

[4] *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E trình bày có hai con chung tên Nguyễn Thành L, sinh ngày 17/5/2010 và Nguyễn Thị

Cẩm H, sinh ngày 22/7/2011. Qua ghi nhận ý kiến thể hiện nguyện vọng của các cháu muốn tiếp tục sống với chị L khi cha mẹ ly hôn. Xét nguyện vọng các cháu phù hợp với yêu cầu của chị L và ý kiến anh Bo E, vì vậy để tạo điều kiện cho các cháu được ổn định cuộc sống và phát triển lành mạnh nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Thành L và Nguyễn Thị Cẩm H cho chị Nguyễn Thị Cẩm L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, do chị L không yêu cầu anh E cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xét.

[6] *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xét.

[7] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Bo E không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14, 15, 51, 53, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn Bo E là vợ chồng.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 17/5/2010 và Nguyễn Thị Cẩm H, sinh ngày 22/7/2011 cho chị Nguyễn Thị Cẩm L tiếp tục nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn Bo E không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn Bo E và các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của chị Nguyễn Thị Cẩm L. Chị Nguyễn Thị Cẩm L và các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Văn Bo E trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí

đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011663 ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, chị Nguyễn Thị Cẩm L không phải nộp thêm. Anh Nguyễn Văn Bo E không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Thoại Sơn (1);
- THADS huyện Thoại Sơn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Linh